

**ĐỀ ÁN**

**Quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt cấp  
ủy, chính quyền huyện nhiệm kỳ 2025 -2030, 2026 - 2031**

-----

Căn cứ Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 26/12/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác quy hoạch cán bộ; Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ. Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Tỉnh ủy Hà Giang về công tác qui hoạch cán bộ; căn cứ Kết luận số 407-KL/HU, ngày 27/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác tổ chức cán bộ, đảng viên;

Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Đề án quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt cấp ủy, chính quyền huyện nhiệm kỳ 2025-2030; 2026-2031 cụ thể như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**

**KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUY HOẠCH BAN CHẤP HÀNH, BAN  
THƯỜNG VỤ, CÁC CHỨC DANH CHỦ CHỐT CẤP ỦY, CHÍNH  
QUYỀN NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

**I. Kết quả thực hiện, ban hành các văn bản hướng dẫn về công tác  
quy hoạch cán bộ**

Thực hiện Hướng dẫn số 05-HD/BTC, ngày 09/03/2017 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Giang về hướng dẫn công tác quy hoạch cán bộ quản lý theo Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị khóa IX, Kết luận số 24-KL/TW, ngày 05/06/2012 của Bộ Chính trị khóa XI.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giai đoạn 2020 - 2025; tổ chức quán triệt tới cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện. Xác định công tác quy hoạch là một nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng trong công tác cán bộ, là việc làm thường xuyên. Vì vậy, trong những năm qua công tác quy hoạch đã đi vào nề nếp, đúng quy trình, có tầm nhìn, chủ động, đảm bảo được số lượng kế cận, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra khi có biến động về công tác cán bộ.

**II. về cơ cấu, số lượng ban chấp hành, ban thường vụ, các chức  
danh chủ chốt cấp ủy, chính quyền nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026**

Quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ, các chức danh chủ chốt cấp



ủy, chính quyền nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 được phê duyệt tại Quyết định số 1044-QĐ/TU, ngày 04/10/2017 của Tỉnh ủy Hà Giang về phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2015-2020, 2016-2021 và quy hoạch nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 Ban Thường vụ và các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý của các Huyện ủy, thành ủy trực thuộc Tỉnh ủy và Kết luận số 246-KL/HU, ngày 28/7/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy như sau:

### **1. Số lượng:**

- Số lượng giới thiệu vào quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ: 82 đồng chí.
- Số lượng giới thiệu vào quy hoạch Ban Thường vụ: 26 đồng chí.
- Số lượng giới thiệu vào quy hoạch Bí thư Huyện ủy: 3 đồng chí.
- Số lượng giới thiệu vào quy hoạch Phó bí thư Huyện ủy: 5 đồng chí.
- Số lượng giới thiệu vào quy hoạch Chủ tịch HĐND: 3 đồng chí.
- Số lượng giới thiệu vào quy hoạch Chủ tịch UBND: 2 đồng chí.
- Số lượng giới thiệu vào quy hoạch Phó Chủ tịch HĐND: 6 đồng chí.
- Số lượng giới thiệu vào quy hoạch Phó Chủ tịch UBND: 6 đồng chí.

### **2. Định hướng cơ cấu**

#### *2.1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện*

- Cơ quan Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội: 17 đồng chí, chiếm 20,7%.
- Khối chính quyền, nhà nước: 33 đồng chí chiếm 40,2%.
- Các xã, thị trấn: 32 đồng chí, chiếm 39%;
- Nữ 23 đồng chí chiếm 28,1%.
- Dân tộc thiểu số 50 đồng chí, chiếm 60,9%;
- Dưới 40 tuổi: Từ 25% trở lên.

#### *2.2. Ban Thường vụ Huyện ủy*

Cơ cấu trong số các đồng chí được giới thiệu vào quy hoạch các chức danh Bí thư, Phó bí thư, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân; Chủ tịch Phó Chủ tịch UBND đảm bảo có cơ cấu nữ trong quy hoạch Ban Thường vụ, các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp ủy, chính quyền huyện, trong đó: Nữ chiếm trên 17%; dân tộc thiểu số trên 39% trở lên.

## **III. Thực trạng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh cấp ủy, chính quyền huyện nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026**

### **1. Quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ huyện**



Tổng số cán bộ quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ huyện được phê duyệt đầu nhiệm kỳ 2020-2025 là 82 đồng chí, trải qua các lần rà soát, bổ sung, điều chỉnh đến tháng 5 năm 2022 còn 56 đồng chí.

- Trình độ chuyên môn:

+ Tiến sỹ: 01 đồng chí, chiếm 1,8%;

+ Thạc sỹ: 17 đồng chí, chiếm 30,4%;

+ Đại học: 38 đồng chí, chiếm 67,8%.

- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân 27 đồng chí, chiếm 48,2%; Trung cấp 29 đồng chí chiếm 51,8%.

- Quản lý Nhà nước: Chuyên viên chính 16 đồng chí, chiếm 28,6%; chuyên viên 40 đồng chí chiếm 71,4%.

- Tiêu chuẩn, điều kiện: Các đồng chí được giới thiệu vào quy hoạch đều đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng quy định.

## **2. Ban Thường vụ Huyện ủy**

Tổng số cán bộ quy hoạch Ban Thường vụ Huyện ủy được phê duyệt đầu nhiệm kỳ 2020-2025 là 28 đồng chí, trải qua các lần rà soát, bổ sung, điều chỉnh đến tháng 5 năm 2022 còn 16 đồng chí.

- Trình độ chuyên môn:

+ Thạc sỹ: 9 đồng chí, chiếm 56,3%;

+ Đại học: 7 đồng chí, chiếm 43,7%.

- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân 16 đồng chí, đạt 100%.

- Quản lý Nhà nước: Chuyên viên chính 12 đồng chí, chiếm 75%; chuyên viên 4 đồng chí chiếm 25%.

- Tiêu chuẩn, điều kiện: Các đồng chí được giới thiệu vào quy hoạch đều đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng quy định.

## **3. Quy hoạch chức danh Bí thư**

Tổng số cán bộ quy hoạch được phê duyệt đầu nhiệm kỳ 2020-2025 là 03 đồng chí, trải qua các lần rà soát, bổ sung, điều chỉnh đến tháng 5 năm 2022 là 03 đồng chí.

Tổng số là 3 đồng chí.

- Trình độ chuyên môn:

+ Thạc sỹ: 2 đồng chí, chiếm 66,7%;

+ Đại học: 1 đồng chí, chiếm 33,3%.

- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân 3 đồng chí, đạt 100%.



- Quản lý Nhà nước: Chuyên viên chính 3 đồng chí, đạt 100%.
- Tiêu chuẩn, điều kiện: Các đồng chí được giới thiệu vào quy hoạch đều đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng quy định.

#### **4. Quy hoạch chức danh Phó Bí thư Huyện ủy**

Tổng số cán bộ quy hoạch được phê duyệt đầu nhiệm kỳ 2020-2025 là 05 đồng chí, trải qua các lần rà soát, bổ sung, điều chỉnh đến tháng 5 năm 2022 là 06 đồng chí.

Tổng số là 6 đồng chí.

- Trình độ chuyên môn:
  - + Thạc sỹ: 3 đồng chí, chiếm 50%;
  - + Đại học: 3 đồng chí, chiếm 50%.
- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân 6 đồng chí, đạt 100%.
- Quản lý Nhà nước: Chuyên viên chính 6 đồng chí, đạt 100%.
- Tiêu chuẩn, điều kiện: Các đồng chí được giới thiệu vào quy hoạch đều đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng quy định.

#### **5. Quy hoạch chức danh chủ chốt của chính quyền huyện**

##### ***a) Quy hoạch chức danh Chủ tịch Hội đồng Nhân dân huyện***

Tổng số cán bộ quy hoạch được phê duyệt đầu nhiệm kỳ 2020-2025 là 03 đồng chí, trải qua các lần rà soát, bổ sung, điều chỉnh đến tháng 5 năm 2022 là 03 đồng chí.

Tổng số là 3 đồng chí.

- Trình độ chuyên môn:
  - + Thạc sỹ: 2 đồng chí, chiếm 66,7%;
  - + Đại học: 1 đồng chí, chiếm 33,3%.
- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân 3 đồng chí, đạt 100%.
- Quản lý Nhà nước: Chuyên viên chính 3 đồng chí, đạt 100%.
- Tiêu chuẩn, điều kiện: Các đồng chí được giới thiệu vào quy hoạch đều đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng quy định.

##### ***b. Quy hoạch chức danh Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện***

Tổng số cán bộ quy hoạch được phê duyệt đầu nhiệm kỳ 2020-2025 là 02 đồng chí, trải qua các lần rà soát, bổ sung, điều chỉnh đến tháng 5 năm 2022 là 03 đồng chí.

Tổng số cán bộ quy hoạch chức danh Chủ tịch UBND huyện được phê duyệt đến nay là 3 đồng chí.



- Trình độ chuyên môn:
- + Đại học: 3 đồng chí, đạt 100%.
- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân 3 đồng chí, đạt 100%.
- Quản lý Nhà nước: Chuyên viên chính 3 đồng chí, đạt 100%.
- Tiêu chuẩn, điều kiện: Các đồng chí được giới thiệu vào quy hoạch đều đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng quy định.

#### ***c. Quy hoạch chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân huyện***

Tổng số cán bộ quy hoạch được phê duyệt đầu nhiệm kỳ 2020-2025 là 06 đồng chí, trải qua các lần rà soát, bổ sung, điều chỉnh đến tháng 5 năm 2022 là 02 đồng chí.

Tổng số là 02 đồng chí.

- Trình độ chuyên môn: + Thạc sỹ: 2 đồng chí, chiếm 66,7%;
- + Thạc sỹ: 01 đồng chí, chiếm 33,3%;
- + Đại học: 02 đồng chí, đạt 66,7%.
- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân 3 đồng chí, đạt 100%.
- Quản lý Nhà nước: Chuyên viên chính 3 đồng chí, đạt 100%.
- Tiêu chuẩn, điều kiện: Các đồng chí được giới thiệu vào quy hoạch đều đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng quy định.

#### ***d. Quy hoạch chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện***

Tổng số cán bộ quy hoạch được phê duyệt đầu nhiệm kỳ 2020-2025 là 06 đồng chí, trải qua các lần rà soát, bổ sung, điều chỉnh đến tháng 5 năm 2022 là 05 đồng chí.

Tổng số là 05 đồng chí.

- Trình độ chuyên môn:
- + Thạc sỹ: 01 đồng chí, chiếm 20%;
- + Đại học: 2 đồng chí, đạt 100%.
- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp, cử nhân 3 đồng chí, đạt 100%.
- Quản lý Nhà nước: Chuyên viên chính 3 đồng chí, đạt 100%.
- Tiêu chuẩn, điều kiện: Các đồng chí được giới thiệu vào quy hoạch đều đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng quy định.

### **III. Đánh giá chung**

#### **1. Ưu điểm**

- Công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý được thực hiện thường



xuyên, bổ sung hằng năm đã khắc phục, không còn tình trạng hằng huyệt trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, đảm bảo về số lượng, cơ cấu, độ tuổi hợp lý để bố trí phù hợp cho các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị đặt ra trong từng giai đoạn, đồng thời tạo được số lượng cán bộ dự nguồn dồi dào, chất lượng tốt hơn, chuẩn bị tốt nhân sự, đặc biệt là công tác nhân sự trong các kỳ Đại hội Đảng, bầu cử hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp.

- Hầu hết cán bộ được bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo quản lý đều là cán bộ trong diện quy hoạch. Thông qua các hình thức quy hoạch “mở” và “động” đã cơ bản khắc phục tình trạng nơi thừa, nơi thiếu cán bộ, tình trạng khép kín, cục bộ; đồng thời có sự kế thừa phát triển nguồn cán bộ là người địa phương, người dân tộc thiểu số, cán bộ trẻ, cán bộ nữ; không còn tình trạng bị động, lúng túng trong công tác đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu nhân sự bầu cử...qua đó tỷ lệ các đồng chí trong qui hoạch trúng qui hoạch đạt tỷ lệ cao.

Bám sát các quan điểm của cấp ủy các cấp, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chủ động đẩy mạnh công tác quy hoạch cán bộ. Nhờ vậy, chất lượng các khâu trong công tác cán bộ từng bước đi vào nền nếp, ổn định; góp phần đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ, do đó chất lượng đội ngũ cán bộ không ngừng được nâng lên, cơ bản đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Việc xây dựng quy hoạch do yêu cầu về số lượng đưa vào quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ phải gấp 1,5 đến 2 lần số đương chức, do đó việc lựa chọn nhân sự để đảm bảo tỷ lệ trên trong quá trình xây dựng quy hoạch gặp không ít khó khăn do nguồn qui hoạch hạn chế, đặc biệt đối với quy hoạch ban chấp hành cơ sở. Một số cơ quan, đơn vị do đặc thù về bằng chuyên môn, vị trí việc làm nên khi đưa vào quy hoạch chưa đảm bảo tỷ lệ, cơ cấu.

- Trong quá trình xây dựng quy hoạch ban thường vụ huyện uỷ số lượng cán bộ đưa vào quy hoạch phải có trình độ chuyên môn đại học và lý luận chính trị cao cấp trở lên, trong khi đó việc phân bổ chỉ tiêu học cao cấp lý luận chính trị hằng năm chưa đáp ứng được nhu cầu đào tạo của huyện, dẫn đến nguồn cán bộ được đưa vào quy hoạch còn hạn chế.

- Một số cấp uỷ cơ sở chưa thường xuyên quan tâm công tác quy hoạch cán bộ, chất lượng giới thiệu nguồn quy hoạch cán bộ tại chỗ để đưa vào nguồn quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ hằng năm còn hạn chế; công tác quy hoạch và đào tạo để gắn với địa chỉ sử dụng còn chậm, hoặc chưa đúng với chuyên ngành.

- Việc nhận xét, đánh giá cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch còn hạn chế, chưa sát, đúng thực chất; năng lực, sở trường chưa sát với quá trình rèn luyện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ. Do còn tình trạng nể nang



trong đấu tranh phê bình và tự phê bình. Mặt khác, do tiêu chí đánh giá chưa cụ thể cho từng chức danh cán bộ, dẫn đến tình trạng còn cán bộ quy hoạch sau khi được bổ nhiệm không đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ.

- Việc xây dựng quy hoạch ở một số tổ chức cơ sở đảng còn lúng túng về quy trình, cách làm quy hoạch. Chất lượng quy hoạch cán bộ chưa cao, chưa đồng đều, chưa bảo đảm cơ cấu 3 độ tuổi. Cơ cấu cán bộ nữ đặc biệt là nữ dân tộc thiểu số, trẻ tuổi còn ít; trình độ, ngành, nghề đào tạo của cán bộ chưa phù hợp với vị trí việc làm.

- Công tác tạo nguồn cán bộ nữ gặp nhiều khó khăn, số lượng cán bộ nữ tham gia làm công tác lãnh đạo, quản lý còn ít, đặc biệt ở các xã, thị trấn.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan trong hiệp y bổ sung quy hoạch có cơ quan thực hiện chưa tốt, còn mang tính hình thức.

### **3. Nguyên nhân hạn chế**

#### **3.1. Nguyên nhân chủ quan**

- Do nhận thức của một số cấp uỷ và một bộ phận cán bộ, đảng viên về công tác quy hoạch cán bộ chưa đầy đủ; đặc biệt cán bộ nữ là người địa phương chưa mạnh dạn tham gia công tác xã hội.

- Việc đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ có lúc, có nơi còn chủ quan, xuôi chiều; việc bố trí, sử dụng cán bộ chưa thực sự hợp lý, có trường hợp chưa đúng với chuyên ngành đào tạo, hoặc đào tạo không gắn với địa chỉ đang công tác (trái ngành).

- Việc bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ có lúc mang tính giải quyết tình thế, chưa bám sát quy hoạch.

- Trong quá trình tổ chức triển khai nghị quyết và các văn bản hướng dẫn của cấp trên, người đứng đầu chưa thực sự chủ động xây dựng phương án đề xuất, giới thiệu nhân sự để đưa vào quy hoạch, chưa thể hiện hết trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, từ đó có phần hạn chế đến việc phát hiện những cán bộ trẻ có trình độ, năng lực, uy tín, có chiều hướng và khả năng phát triển để đưa vào quy hoạch lâu dài.

#### **3.2. Nguyên nhân khách quan**

- Do văn bản hướng dẫn của cấp trên có nội dung còn chung chung chưa cụ thể nên trong quá trình tổ chức thực hiện còn lúng túng.

- Do tình giản biên chế nên nguồn đưa vào quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý còn ít, không có sự cạnh tranh, chất lượng quy hoạch chưa cao.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **PHƯƠNG HƯỚNG QUY HOẠCH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO HUYỆN BẮC QUANG NHIỆM KỲ 2025 - 2030 và 2026 - 2031**



## **I. Quan điểm, nguyên tắc xây dựng quy hoạch**

### **1. Quan điểm**

Xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt cấp ủy, chính quyền huyện nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 phải xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ xây dựng đảng bộ huyện trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Chủ động và sớm phát hiện cán bộ có tài năng lãnh đạo, quản lý, được đào tạo cơ bản và trưởng thành từ thực tiễn; trên cơ sở đảm bảo tiêu chuẩn, chú ý tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ khoa học, văn hóa, cán bộ xuất thân từ công nhân, nông dân, tri thức, gia đình có truyền thống cách mạng.

- Xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt cấp ủy, chính quyền huyện phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy; phát huy dân chủ và đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, minh bạch, khách quan; lấy quy hoạch làm cơ sở cho công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển rèn luyện, thử thách cán bộ. Không qui hoạch những cán bộ, đảng viên đang trong thời gian bị kỷ luật, là đối tượng kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

### **2. Nguyên tắc**

- Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, liên thông, công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch cán bộ.

- Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền trên cơ sở nêu cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, người đứng đầu, đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát trong công tác quy hoạch cán bộ.

- Bảo đảm cân đối, hài hòa, hợp lý, liên thông giữa các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ ở huyện với các xã, thị trấn và các lĩnh vực công tác; giữa nguồn cán bộ tại chỗ với nguồn cán bộ từ nơi khác. Phân đầu quy hoạch theo cơ cấu ba độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số.

### **3. Phương châm**

Thực hiện tốt phương châm “mở” và “động” trong công tác quy hoạch cán bộ.

- Quy hoạch “động” là định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh để đưa ra



khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc uy tín thấp và kịp thời bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, triển vọng phát triển.

- Quy hoạch “mở” được hiểu là không khép kín trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị mà cần mở rộng nguồn cán bộ từ nơi khác để đưa vào quy hoạch những cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

## **II. Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt cấp ủy, chính quyền huyện nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031**

### *a) Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành*

Đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Tỉnh ủy Hà Giang về công tác qui hoạch cán bộ. Là người bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Có ý thức, trách nhiệm cao, kiến thức toàn diện. Có năng lực tổ chức thực hiện thắng lợi chủ trương, chính sách, nhiệm vụ của Đảng bộ huyện trong giai đoạn mới ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công quản lý, phụ trách. Có tổ chức, năng lực lãnh đạo, quản lý; có hoài bão, khát vọng đổi mới vì sự phát triển của huyện, của tỉnh, của đất nước.

### *b) Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy*

Đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Tỉnh ủy Hà Giang về công tác qui hoạch cán bộ. Ngoài ra phải thật sự tiêu biểu, mẫu mực về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo, quản lý, ý thức tổ chức kỷ luật; không bị chi phối bởi sự can thiệp, sức ép bên ngoài và lợi ích nhóm. Hiểu biết sâu rộng tình hình của huyện, của tỉnh, của đất nước và thế giới; nhạy cảm về chính trị, nhạy bén về kinh tế, am hiểu sâu sắc về tình hình của huyện.

### *c) Tiêu chuẩn các chức danh chủ chốt cấp ủy, chính quyền huyện, nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026*

Đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Tỉnh ủy Hà Giang về công tác qui hoạch cán bộ. Hiểu biết sâu rộng về pháp luật Việt Nam, pháp luật và thông lệ quốc tế. Có kiến thức cần thiết trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của huyện; hiểu biết sâu về lĩnh vực được phân công. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng thành pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo tổ chức thực hiện, giám sát việc thực thi pháp luật có hiệu quả. Có năng lực phát hiện những hạn chế, yếu kém trong lĩnh vực phụ



trách và đề xuất các giải pháp khắc phục; đại diện tiêu biểu cho ý chí, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân.

*d) Không giới thiệu vào quy hoạch những cán bộ có một trong các hạn chế, khuyết điểm sau:*

- Cán bộ, đảng viên không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi theo quy định tại Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Tỉnh ủy Hà Giang về công tác quy hoạch cán bộ.

- Cán bộ, đảng viên đang trong quá trình kiểm tra dấu hiệu vi phạm, kiểm tra xử lý trách nhiệm có liên quan nhưng chưa có kết luận của cơ quan có thẩm quyền. Cán bộ, đảng viên đang trong thời gian bị thi hành kỷ luật.

### **III. Số lượng cơ cấu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt cấp ủy, chính quyền huyện nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031**

#### **1. Số lượng**

- Số lượng đưa vào quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy từ 1,0 đến 1,5 lần so với số lượng đương nhiệm.

- Số lượng đưa vào các chức danh lãnh đạo chủ chốt không quá 3 người, một người không quy hoạch quá 3 chức danh.

#### **2. Cơ cấu**

Phấn đấu xây dựng cơ cấu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy đảm bảo theo đúng quy định, hướng dẫn của cấp trên về độ tuổi, cơ cấu nữ, dân tộc thiểu số, quy hoạch nhân sự từ nơi khác, tuy nhiên việc xây dựng quy hoạch đầu nhiệm kỳ không nhất thiết phải đảm bảo đầy đủ cơ cấu mà sẽ tiến hành rà soát, bổ sung hằng năm.

##### **2.1. Ban Chấp hành**

- Phấn đấu thực hiện cơ cấu 3 độ tuổi trong cấp ủy giãn cách giữa các độ tuổi là 5 năm trở lên để bảo đảm sự kế thừa, chuyển tiếp vững chắc giữa các thế hệ cán bộ (trừ những tổ chức chính trị - xã hội đặc thù như Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh). Cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi) từ 15% trở lên; trên 50 tuổi không quá 20%;

- Cán bộ nữ trong quy hoạch cấp ủy từ 25% trở lên;

- Về tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số quy hoạch cấp ủy phù hợp với tình hình của huyện.

##### **2.2. Ban Thường vụ**

Phấn đấu thực hiện cơ cấu 3 độ tuổi trong Ban Thường vụ Huyện ủy; có cán bộ nữ trong quy hoạch ban thường vụ cấp ủy.



#### **IV. Đối tượng, điều kiện lựa chọn cán bộ vào quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, chức danh cán bộ chủ chốt cấp ủy, chính quyền huyện nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031**

##### **1. Đối tượng quy hoạch ban chấp hành các đảng bộ huyện**

**1.1. Đối tượng 1:** cấp trưởng; cấp phó các ban, phòng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể, cơ quan, đơn vị ở cấp huyện (được quy hoạch chức danh cấp trưởng), bí thư, phó bí thư cấp ủy trực thuộc đảng bộ cấp huyện và tương đương (được quy hoạch chức danh bí thư).

Đối với các đồng chí giữ chức vụ phó các ban xây dựng đảng cấp ủy cấp huyện mà được xác định là có cơ cấu ủy viên ban chấp hành đảng bộ thì không cần điều kiện phải được quy hoạch vào chức danh cấp trưởng tương ứng.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

**1.2. Đối tượng 2:** Ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương; phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã; công chức các ban, phòng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể, cơ quan, đơn vị ở cấp huyện.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ kế tiếp trở lên đối với cả nam và nữ.

##### **2. Đối tượng quy hoạch Ban Thường vụ Huyện ủy**

**2.1. Đối tượng 1:** Ủy viên ban chấp hành các đảng bộ huyện.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

**2.2. Đối tượng 2:** cấp trưởng; cấp phó các ban, phòng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể, cơ quan, đơn vị ở huyện và tương đương (được quy hoạch chức danh cấp trưởng), bí thư, phó bí thư cấp ủy của đảng bộ trực thuộc cấp huyện và tương đương được quy hoạch chức danh bí thư (nếu chưa tham gia cấp ủy cấp huyện).

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ kế tiếp trở lên đối với cả nam và nữ.

##### **3. Đối tượng quy hoạch chức danh Bí thư**

**3.1. Đối tượng 1:** Phó bí thư Huyện ủy; chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân huyện.



Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

**3.2. Đối tượng 2:** Ủy viên ban thường vụ Huyện ủy, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ kế tiếp trở lên đối với cả nam và nữ.

#### **4. Đối tượng quy hoạch chức danh phó bí thư Huyện ủy**

**4.1. Đối tượng 1:** Ủy viên ban thường vụ Huyện ủy, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

**4.2. Đối tượng 2:** Ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện; trưởng các phòng, ban, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể, cơ quan, đơn vị huyện và tương đương.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ kế tiếp trở lên đối với cả nam và nữ.

#### **5. Đối tượng quy hoạch chức danh chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân huyện**

**5.1. Đối tượng 1:** ủy viên ban thường vụ Huyện ủy, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên, quy hoạch Chủ tịch Hội đồng nhân dân phải là đại biểu HĐND.

**5.2. Đối tượng 2:** ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện; trưởng các phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị huyện; bí thư cấp ủy trực thuộc đảng bộ huyện,

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ kế tiếp trở lên đối với cả nam và nữ.

#### **6. Đối tượng quy hoạch chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy**

**6.1. Đối tượng 1:** ủy viên ban chấp hành các đảng bộ huyện; trưởng các cơ quan, đơn vị huyện, các tổ chức chính trị - xã hội huyện; bí thư cấp ủy



trực thuộc đảng bộ huyện (các đồng chí này phải được quy hoạch Ban Thường vụ Huyện ủy).

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp (60 tháng) đối với cả nam và nữ; rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

**6.2. Đối tượng 2:** Phó trưởng ban, phòng và tương đương ở các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị huyện.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và được quy hoạch Ban Thường vụ Huyện ủy; còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ kế tiếp trở lên đối với cả nam và nữ.

## **7. Đối tượng quy hoạch chức danh phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch uỷ ban nhân dân huyện**

**7.1. Đối tượng 1:** ủy viên ban chấp hành các đảng bộ huyện; trưởng các phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị huyện; bí thư cấp ủy trực thuộc đảng bộ huyện.

Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ kế tiếp (60 tháng) đối với cả nam và nữ; rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên, quy hoạch Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phải là đại biểu HĐND.

**7.2. Đối tượng 2:** Phó trưởng phòng và tương đương ở các phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị huyện; phó bí thư cấp ủy trực thuộc đảng bộ huyện, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch uỷ ban nhân dân các xã, thị trấn.

Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ kế tiếp trở lên đối với cả nam và nữ.

## **V. Quy trình xây dựng quy hoạch cán bộ**

**1. Bước 1:** Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ Hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ và cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định. Trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; ban thường vụ huyện ủy, đảng ủy trực thuộc huyện; tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo Ban Tổ chức Huyện ủy, bộ phận tham mưu công tác tổ chức cán bộ thực hiện các công việc sau: (1) Xây dựng kế hoạch



triển khai công tác quy hoạch cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị mình.  
(2) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý.

## **2. Bước 2: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)**

Trên cơ sở báo cáo của cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ, tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích và thông qua: (1) Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị. (2) Danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Thành phần:

- Đối với cấp huyện là ban thường vụ Huyện ủy.

**3. Bước 3: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín).**

(1) Thành phần:

- Đối với Huyện ủy là ban chấp hành đảng bộ huyện; trưởng các phòng, ban, đoàn thể cấp huyện và tương đương; bí thư, phó bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc; chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

(2) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

## **4. Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng**

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- Thành phần là ban chấp hành đảng bộ.

- Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch. Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

## **5. Bước 5: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)**

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4,



tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

## **VI. Thời điểm quy hoạch và rà soát quy hoạch**

1. Xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó bí thư Huyện ủy nhiệm kỳ 2025-2030; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND, nhiệm kỳ 2026-2031 được xây dựng và hoàn thành vào quý II năm 2022.

2. Vào quý I hàng năm, từ năm 2023 trở đi Ban Thường vụ Huyện ủy sẽ tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch định kỳ.

## **VII. Công khai quy hoạch**

1. Công khai về tiêu chuẩn ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ; các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy nhiệm kỳ 2025-2030; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện nhiệm kỳ 2026-2031 để cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện biết, làm cơ sở cho việc phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch; đồng thời theo dõi, giám sát, cho ý kiến về sự tín nhiệm đối với cán bộ trong quy hoạch.

2. Danh sách cán bộ đưa vào quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ; các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy nhiệm kỳ 2025-2030; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện nhiệm kỳ 2026-2031 được công khai trong Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; ban thường vụ Huyện ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác và cá nhân cán bộ.

## **VIII. Quản lý và thực hiện quy hoạch**

1. Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp phê duyệt quy hoạch ban chấp hành Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2025- 2030 và quản lý quy hoạch Ban Thường vụ, Bí thư, Phó bí thư huyện ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, nhiệm kỳ 2025-2030, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND huyện, nhiệm kỳ 2026-2031 sau khi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

2. Trên cơ sở quy hoạch, Ban Thường vụ Huyện ủy giao Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan liên quan xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, đánh



giá, sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm, đối với cán bộ trong quy hoạch.

3. Quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ; các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy nhiệm kỳ 2025-2030; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031 là cơ sở cho công tác nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ; các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tại Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2025-2030 và bố trí nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện sau bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

4. Ban Thường vụ Huyện ủy khóa XXII có trách nhiệm bàn giao quy hoạch cho Ban Thường vụ Huyện ủy khóa sau để tiếp tục thực hiện, đảm bảo tính kế thừa và phát triển.

### IX. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu thành lập tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo quy hoạch gồm các đồng chí Thường trực Huyện ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

Ban Chỉ đạo qui hoạch tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Kế hoạch Quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt cấp ủy, chính quyền huyện nhiệm kỳ 2025-2030 và 2026-2031 để tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thuộc huyện xây dựng Đề án quy hoạch của cấp mình **thời gian hoàn thành trước 25 tháng 5 năm 2022** để làm cơ sở xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ nhiệm ủy ban Kiểm tra Huyện ủy nhiệm kỳ 2025-2030; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện nhiệm kỳ 2026-2031.

Trên đây là Đề án quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt cấp ủy, chính quyền huyện nhiệm kỳ 2025-2030 và 2026-2031 của Ban Thường vụ Huyện ủy Bắc Quang.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Đồng chí Trần Quang Minh, UVBTV, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Ban Chấp hành Đảng bộ huyện,
- Các tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy; BTCHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ



Hà Việt Hưng